

Số: 27/2022/QĐST-DS

Long Hồ, ngày 01 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST-DS, ngày 18 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Hy Thị T**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số 138/12 ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư **Lê Hồng Đ** – Văn phòng Luật sư Ngọc S – Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

1/ Bà **Huỳnh Kim T**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Kim Thu: Anh **Phạm Hoài Duy T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 39/5, khóm 5, thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Số 114/9 ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị V có nghĩa vụ trả cho bà Hy Thị T số tiền nợ vay là 300.000.000 đồng (trong đó nợ gốc là 230.000.000 đồng, nợ lãi là 70.000.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về phương thức trả nợ: Các bên đương sự thống nhất sẽ thỏa thuận về phương thức, cách thức trả nợ tại giai đoạn thi hành án.

2.3 Về án phí: Bà Hy Thị T, bà Nguyễn Thị V phải nộp mỗi người số tiền 3.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Do bà T, bà V là người cao tuổi theo điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà T, bà T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: 02;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Long Hồ: 02;
- Đương sự: 04;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Mai Ka